**TUẦN 21**

*Thứ ngày tháng năm 2022*

***Kế hoạch bài dạy môn Toán lớp 2***

**4. PHÉP NHÂN- PHÉP CHIA**

**BÀI 57: BẢNG CHIA 2 - Tiết 1 ( SHS tr 23)**

**I. MỤC TIÊU:** **Sau bài học, học sinh:**

**1. Kiến thức**: Thành lập được bảng chia 2.

**2. Kĩ năng**: Thuộc bảng chia 2; Vận dụng bảng chia 2 vào tính nhẩm và thực hiện các bài toán có liên quan.

**3. Thái độ**: Yêu thích môn học; cẩn thận, sáng tạo, hợp tác.

**4. Năng lực chú trọng**: Tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**5. Phẩm chất**: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**6. Tích hợp**: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: hình trực quan, trò chơi để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập, hoa Đ, S. 20 khối lập phương. Bảng chia 2 ghi trên giấy A0.

**2. Học sinh**: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con, 10 khối lập phương.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC:**

**1. Phương pháp dạy học**: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, giải quyết vấn đề, trò chơi.

**2. Hình thức dạy học**: Cá nhân, nhóm, lớp.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (3-5 phút):** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trò chơi,..  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên cho cả lớp chơi “Truyền điện”  - GV nêu yêu cầu các con hãy nối tiếp nhau nêu các phép tính trong bảng nhân 2.  -GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chuyển ý giới thiệu bài. | - HS nghe yêu cầu thực hiện.  - Học sinh cả lớp thực hiện trò chơi, nêu từng phép tính trong bảng nhân 2  -Học sinh nhận xét |
| **2. Bài học và thực hành (23-25 phút):** |  |
| *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh lập được bảng chia 2 từ bảng nhân 2 và thuộc bảng chia 2  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Đàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| ***2.1. Hướng dẫn HS thành lập bảng chia 2***  - GV cho xuất hiện bài toán:  Có 14 cái bánh, chia cho mỗi bạn 2 cái bánh. Hỏi có mấy bạn được chia?  **- GV nhận xét.**  **( GV có thể gợi ý từ phép tính nhân**  **2 x 7 = 14 có thể viết được 2 phép chia tương ứng 14 : 2 = 7 ; 14 : 7 = 2** | - Học sinh quan sát bài toán, đọc đề, phân tích đề và thực hiện trong nhóm 4.  - HS thao tác trên các khối lập phương của mình.  - Học sinh trình bày kết quả.  14 : 2 = 7  Tương tự từ bảng nhân, hướng dẫn HS lập bảng chia 2   |  | | --- | | **2 : 2 = 1** | | **4 : 2 = 2** | | **6 : 2 = 3** | | **8 : 2 = 4** | | **10 : 2 = 5** | | **12 : 2 = 6** | | **14 : 2 = 7** | | **16 : 2 = 8** | | **18 : 2 = 9** | | **20 : 2 = 10** | |
| ***2.2. Hướng dẫn HS thuộc bảng chia 2*** |  |
| Bài 1-Đọc phép nhân, phép chia trong bảng nhân 2, chia 2  Mẫu:  **2 x 3 = 6 6 : 2 = 3**  -GV nhận xét phần trình bày của học sinh.  - GV hướng dẫn hs học thuộc.  \* Bài 2- Tìm Thương trong bảng chia 2  Mẫu 12 : 2 = ?  2 x 6 = 12  12 : 2 = 6   * GV nêu yêu cầu, hướng dẫn HS thực hiện. * GV nhận xét. | -HS (nhóm đôi) trong thời gian 2’ tự đọc cho nhau nghe.  -HS thực hành đọc cho nhau nghe và đổi vai.( 1 em đọc phép nhân 2 thì em kia đọc phép chia 2 tương ứng)   * HS nhận xét các số chia đều là 2 * Kết quả thương theo thứ tự từ 1 đến 10 * Số bị chia là các tích của phép nhân.   -HS tìm hiểu bài.  Nói kết quả từ bảng nhân.   * HS nhận xét. |
| 3. Củng cố (3-5 phút): |  |
| *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh thuộc bảng chia 2  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* ôn tập, trò chơi.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên cho HS chơi trò chơi **Lật ô số**  Trong mỗi ô số có các phép tính chia trong bảng chia 2. HS lật thẻ mở được và trả lời kết quả.  - GV tuyên dương, nhận xét. | -HS tham gia chơi.  Ví dụ: 14 : 2 = 7  12 : 2 = 6 10 : 2 = 5 |
| **4. Hoạt động ở nhà:** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo điều kiện để phụ huynh kết nối việc học tập của học sinh ở trường và ở nhà, giúp cha mẹ hiểu thêm về con em.  *\* Phương pháp, hình chức thức tổ:* Tự học.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh học thuộc bảng chia 2 tr 23, đọc viết cho cha mẹ xem. | **-** Học sinh thực hiện ở nhà. |

**\* RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

**TUẦN 21**

*Thứ ngày tháng năm 2022*

***Kế hoạch bài dạy môn Toán lớp 2***

**4. PHÉP NHÂN- PHÉP CHIA**

**BÀI 57: BẢNG CHIA 2 - Tiết 2 ( SHS tr 24)**

**I. MỤC TIÊU:** **Sau bài học, học sinh:**

**1. Kiến thức**: Thành lập được bảng chia 2.

**2. Kĩ năng**: Thuộc bảng chia 2; Vận dụng bảng chia 2 vào tính nhẩm và thực hiện các bài toán có liên quan.

**3. Thái độ**: Yêu thích môn học; cẩn thận, sáng tạo, hợp tác.

**4. Năng lực chú trọng**: Tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**5. Phẩm chất**: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**6. Tích hợp**: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: hình trực quan, trò chơi để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập, hoa Đ, S.

**2. Học sinh**: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC:**

**1. Phương pháp dạy học**: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, giải quyết vấn đề, trò chơi.

**2. Hình thức dạy học**: Cá nhân, nhóm, lớp.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (3-5 phút):** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trò chơi,..  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên cho cả lớp chơi “Hái quả”  - GV nêu yêu cầu hát, chuyền bóng, hái quả, trả lời kết quả các phép chia 2 có trong quả.  -GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chuyển ý giới thiệu bài. | - HS nghe yêu cầu thực hiện.  - Học sinh cả lớp thực hiện trò chơi, nêu từng kết quả trong bảng chia 2  -Học sinh nhận xét |
| **2. Luyện tập- thực hành (23-25 phút):** |  |
| *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh Vận dụng bảng chia 2 vào tính nhẩm và thực hiện các bài toán có liên quan.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Đàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| ***Bài 1 Tính nhẩm***  - GV cho HS chơi trò chơi “ Lật ô số”  - GV nhận xét.  ***Bài 2 Số?***  - GV cho HS chơi trò chơi “ Thỏ tìm cà rốt”  Gv hướng dẫn HS thực hiện.   * Cà rốt là các dấu chấm hỏi   ? : 2 = 7 ? : 2 = 5 ? : 2 = 4 ? : 2 = 9  ? : 2 = 8 ? : 2 = 10 ? : 2 = 6 ? : 2 = 3   * GV nhận xét, tuyên dương.   ***Bài 3***   1. Chia đều số kẹo trong lọ   ( hũ) cho 2 bạn. Hỏi mỗi bạn được mấy cái kẹo?   1. Lấy hết số kẹo trong lọ chia cho mỗi bạn 2 cái. Có mấy bạn được chia?  * GV sửa bài, kết luận. | - Mỗi HS sẽ lật 1 ô số có 1 phép tính chia 2 và trả lời kết quả  2 : 2 4 : 2 6 : 2 8 : 2  10 : 2  12 : 2 14 : 2 16 : 2 18 : 2  20 : 2  - Học sinh tham gia chơi, trả lời.   * HS thi đua tiếp sức theo dãy * Đại diện các dãy nhận xét.      * HS đọc yêu cầu đề SHS tr 24 * Thảo luận nhóm 4 tìm kết quả   Làm phiếu học tập cá nhân.  hình toán tr 24.1    hình toán tr 24.2   * HS đổi phiếu kiểm chéo. |
| 3. Củng cố (3-5 phút): |  |
| *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh thuộc bảng chia 2, biết vận dụng giải toán.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* ôn tập, trò chơi.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên cho HS chơi trò chơi **Lật ô số**  Trong mỗi ô số có các phép tính chia trong bảng chia 2. HS lật thẻ mở được và trả lời kết quả.  - GV tuyên dương, nhận xét. | -HS tham gia chơi.  Ví dụ: 14 : 2 = 7  12 : 2 = 6 10 : 2 = 5 |
| **4. Hoạt động ở nhà:** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo điều kiện để phụ huynh kết nối việc học tập của học sinh ở trường và ở nhà, giúp cha mẹ hiểu thêm về con em.  *\* Phương pháp, hình chức thức tổ:* Tự học.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh học thuộc bảng chia 2 tr 23, đọc viết cho cha mẹ nghe, xem.   * Đọc từ trên xuống. * Đọc từ dưới lên. * Đọc không theo thứ tự. | **-** Học sinh thực hiện ở nhà. |

**\* RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

**TUẦN 21**

*Thứ ngày tháng năm 2022*

***Kế hoạch bài dạy môn Toán lớp 2***

**4. PHÉP NHÂN- PHÉP CHIA**

**BÀI 58: BẢNG CHIA 5 - Tiết 1 ( SHS tr 25)**

**I. MỤC TIÊU:** **Sau bài học, học sinh:**

**1. Kiến thức**: Thành lập được bảng chia 5.

**2. Kĩ năng**: Thuộc bảng chia 5; Vận dụng bảng chia 5 vào tính nhẩm và thực hiện các bài toán có liên quan.

**3. Thái độ**: Yêu thích môn học; cẩn thận, sáng tạo, hợp tác.

**4. Năng lực chú trọng**: Tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**5. Phẩm chất**: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**6. Tích hợp**: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: hình trực quan, trò chơi để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập, hoa Đ, S. 50 khối lập phương. Bảng chia 5 ghi trên giấy A0.

**2. Học sinh**: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con, 10 khối lập phương.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC:**

**1. Phương pháp dạy học**: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, giải quyết vấn đề, trò chơi.

**2. Hình thức dạy học**: Cá nhân, nhóm, lớp.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (3-5 phút):** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trò chơi,..  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên cho cả lớp chơi “Truyền điện”  - GV nêu yêu cầu các con hãy nối tiếp nhau nêu các phép tính trong bảng nhân 5.  -GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chuyển ý giới thiệu bài. | - HS nghe yêu cầu thực hiện.  - Học sinh cả lớp thực hiện trò chơi, nêu từng phép tính trong bảng nhân 5  -Học sinh nhận xét |
| **2. Bài học và thực hành (23-25 phút):** |  |
| *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh lập được bảng chia 5 từ bảng nhân 5 và thuộc bảng chia 5  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Đàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| ***2.1. Hướng dẫn HS thành lập bảng chia 5***  - GV cho xuất hiện bài toán:  Có 20 cái kẹo, chia cho mỗi bạn 5 cái. Hỏi có mấy bạn được chia?  **- GV nhận xét.**  **( GV có thể gợi ý từ phép tính nhân**  **5 x 4 = 20 có thể viết được 2 phép chia tương ứng 20 : 4 = 5; 20 : 5 = 4** | - Học sinh quan sát bài toán, đọc đề, phân tích đề và thực hiện trong nhóm 4.  - HS thao tác trên các khối lập phương của mình.  - Học sinh trình bày kết quả.  20 : 5 = 4  Tương tự từ bảng nhân, hướng dẫn HS lập bảng chia 5   |  | | --- | | **5 : 5 = 1** | | **10 : 5 = 2** | | **15 : 5 = 3** | | **20 : 5 = 4** | | **25 : 5 = 5** | | **30 : 5 = 6** | | **35 : 5 = 7** | | **40 : 5 = 8** | | **45 : 5 = 9** | | **50 : 5 = 10** | |
| ***2.2. Hướng dẫn HS thuộc bảng chia 5*** |  |
| Bài 1-Đọc phép nhân, phép chia trong bảng nhân 5, chia 5  Mẫu:  **5 x 3 = 15 15 : 5 = 3**  -GV nhận xét phần trình bày của học sinh.  - GV hướng dẫn hs học thuộc.  \* Bài 2- Tìm Thương trong bảng chia 5  Mẫu 30 : 5 = ?  5 x 6 = 30  30 : 5 = 6   * GV nêu yêu cầu, hướng dẫn HS thực hiện. * GV nhận xét. | -HS (nhóm đôi) trong thời gian 2’ tự đọc cho nhau nghe.  -HS thực hành đọc cho nhau nghe và đổi vai.( 1 em đọc phép nhân 5 thì em kia đọc phép chia 5 tương ứng)   * HS nhận xét các số chia đều là 5 * Kết quả thương theo thứ tự từ 1 đến 10 * Số bị chia là các tích của phép nhân   ( 5, 10, 15,…….., 50 )  -HS tìm hiểu bài.  Nói kết quả từ bảng nhân.   * HS nhận xét. |
| 3. Củng cố (3-5 phút): |  |
| *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh thuộc bảng chia 5  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* ôn tập, trò chơi.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên cho HS chơi trò chơi **Lật ô số**  Trong mỗi ô số có các phép tính chia trong bảng chia 5. HS lật thẻ mở được và trả lời kết quả.  - GV tuyên dương, nhận xét. | -HS tham gia chơi.  Ví dụ: 10 : 5 = 2  35 : 5 = 7 45 : 5 = 9 |
| **4. Hoạt động ở nhà:** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo điều kiện để phụ huynh kết nối việc học tập của học sinh ở trường và ở nhà, giúp cha mẹ hiểu thêm về con em.  *\* Phương pháp, hình chức thức tổ:* Tự học.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh học thuộc bảng chia 5 tr 25, đọc viết cho cha mẹ nghe, xem. | **-** Học sinh thực hiện ở nhà. |

**\* RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

**TUẦN 21**

*Thứ ngày tháng năm 2022*

***Kế hoạch bài dạy môn Toán lớp 2***

**4. PHÉP NHÂN- PHÉP CHIA**

**BÀI 58: BẢNG CHIA 5 - Tiết 2 ( SHS tr 26)**

**I. MỤC TIÊU:** **Sau bài học, học sinh:**

**1. Kiến thức**: Thành lập được bảng chia 5.

**2. Kĩ năng**: Thuộc bảng chia 5; Vận dụng bảng chia 5 vào tính nhẩm và thực hiện các bài toán có liên quan.

**3. Thái độ**: Yêu thích môn học; cẩn thận, sáng tạo, hợp tác.

**4. Năng lực chú trọng**: Tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**5. Phẩm chất**: Nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**6. Tích hợp**: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: hình trực quan, trò chơi để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập, hoa Đ, S.

**2. Học sinh**: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC:**

**1. Phương pháp dạy học**: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, giải quyết vấn đề, trò chơi.

**2. Hình thức dạy học**: Cá nhân, nhóm, lớp.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (3-5 phút):** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trò chơi,..  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên cho cả lớp chơi “Hái quả”  - GV nêu yêu cầu hát, chuyền bóng, hái quả, trả lời kết quả các phép chia 5 có trong quả.  -GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chuyển ý giới thiệu bài. | - HS nghe yêu cầu thực hiện.  - Học sinh cả lớp thực hiện trò chơi, nêu từng kết quả trong bảng chia 5  -Học sinh nhận xét |
| **2. Luyện tập- thực hành (23-25 phút):** |  |
| *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh Vận dụng bảng chia 5 vào tính nhẩm và thực hiện các bài toán có liên quan.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Đàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| ***Bài 1 Tính nhẩm***  - GV cho HS chơi trò chơi “ Lật ô số”  - GV nhận xét.  ***Bài 2 Số?***  - GV cho HS chơi trò chơi “ Thỏ tìm cà rốt”  Gv hướng dẫn HS thực hiện.   * Cà rốt là các dấu chấm hỏi   ? : 5 = 5 ? : 5 = 7  ? : 5 = 10 ? : 5 = 8  ? : 5 = 6 ? : 5 = 4  ? : 5 = 9 ? : 5 = 3   * GV nhận xét, tuyên dương.   ***Bài 3 Mỗi hình ảnh thể hiện một số. Em hãy tìm các số đó.***   * Trò chơi *“Ai tinh mắt thế”*   Tìm con số bí ẩn ẩn sau con vật   * GV sửa bài, kết luận. | - Mỗi HS sẽ lật 1 ô số có 1 phép tính chia 5 và trả lời kết quả  20 : 5 15 : 5 45 : 5 10 : 5 5 : 5  30 : 5 25 : 5 35 : 5 50 : 5 40 : 5  - Học sinh tham gia chơi, trả lời.   * HS thi đua tiếp sức theo dãy * Đại diện các dãy nhận xét.      * HS tham gia chơi.   50 : Mèo = 10  Mèo x Vịt = 10  Gà : Vịt = 10  Cú mèo + Cú mèo = 10  30 : Cú mèo = Công  Công : Ong = 3   * HS nhận xét |
| 3. Củng cố (3-5 phút): |  |
| *\* Mục tiêu:* Giúp học sinh thuộc bảng chia 5, biết vận dụng giải toán.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* ôn tập, trò chơi.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên cho HS chơi trò chơi **Lật ô số**  Trong mỗi ô số có các phép tính chia trong bảng chia 5. HS lật thẻ mở được và trả lời kết quả.  - GV tuyên dương, nhận xét. | -HS tham gia chơi.  Ví dụ: 15 : 5 =  10 : 5 = 50 : 5 = |
| **4. Hoạt động ở nhà:** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo điều kiện để phụ huynh kết nối việc học tập của học sinh ở trường và ở nhà, giúp cha mẹ hiểu thêm về con em.  *\* Phương pháp, hình chức thức tổ:* Tự học.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh học thuộc bảng chia 5 tr 25, đọc viết cho cha mẹ nghe, xem.   * Đọc từ trên xuống. * Đọc từ dưới lên. * Đọc không theo thứ tự. | **-** Học sinh thực hiện ở nhà. |

**\* RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

………………………..……………………………………………………………

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN: TOÁN – LỚP 2**

**TUẦN: 22**

**BÀI 59: GIỜ, PHÚT, XEM ĐỒNG HỒ (TIẾT 1)**

**( Sách Chân trời sáng tạo – SGK trang 27)**

**I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức, kĩ năng:

* Nhận biết được 1 giờ có 60 phút.
* Đọc được giờ trên đồng hồ khi kim phút chỉ số 3, số 6.

**2. Năng lực chú trọng**: tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**3. Tích hợp:** Toán học và cuộc sông, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

Phẩm chất: chăm chỉ (quý trọng thời gian), trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

GV: Mô hình đồng hồ 2 kim và đồng hồ điện tử.

HS: Mô hình đồng hồ 2 kim.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút):**  \* **Mục tiêu:**  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp***:* Trò chơi.  **\* Hình thức:** Cả lớp  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: **Gió thổi**  - GV nêu: Gió thổi, gió thổi!  - Thổi các câu trả lời cho các câu hỏi sau:  (khi HS trả lời, GV viết lên một góc bảng lớp).  + Buổi sáng được tính từ mấy giờ đến mấy giờ?  - Tiến hành tương tự buổi trưa, chiều, tối, đêm.  - Nhận xét, tuyên dương.  ***\* Kết luận giới thiệu bài: Giờ, phút, xem đồng hồ.***  **2. Hoạt động 2: Giới thiệu đơn vị phút - cách xem giờ (kim phút chỉ số 3, số 6).**  **\*Mục tiêu:**  - Biết 1 giờ có 60 phút.  - Biết xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào số 12, số 3, số 6.  - Biết đơn vị đo thời gian: giờ, phút.  **\* Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại, thực hành, thảo luận  **\* Hình thức:** Cá nhân, nhóm.  ***a) Giới thiệu đơn vị phút.***  -Em đã được học đơn vị đo thời gian nào?  - Ví dụ: Bây giờ là 7 giờ, từ lúc 6 giờ đến bây giờ chúng ta đã làm những việc gì?  \* GV giới thiệu:  - Từ 6 giờ đến 7 giờ là 1 giờ, giờ là một đơn vị đo thời gian.  - Hôm nay chúng ta học thêm một đơn vị đo thời gian khác, đó là đơn vị phút.  - Ở nhà các em có nghe được ai nói 1 giờ bằng bao nhiêu phút không?  - Giáo viên sử dụng mô hình đồng hồ, quay kim đồng hồ đến vị trí 8 giờ và hỏi: Đồng hồ chỉ mấy giờ?  -Tiếp tục quay kim đồng hồ đến 9 giờ và hỏi. Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - Chỉ trên mặt đồng hồ và nói: Trên mặt đồng hồ khi kim phút quay được 1 vòng là được 60 phút.  - Giáo viên viết:  **1giờ = 60 phút; 60 phút = 1 giờ**  - GV cho HS Cảm nhận độ lớn của 1 phút  ***b) Giới thiệu cách xem giờ (kim phút chỉ số 3, số 6).***  - GV sử dụng mô hình đồng hồ 2 kim.  - GV giới thiệu: Khi kim phút đi chuyển từ một số sang số kế tiếp, khoảng thời gian tương ứng là 5 phút. GV và HS xoay kim để đồng hồ chỉ 7 giờ.  - Tiếp tục xoay kim phút di chuyển từ số 12 đến sốl,2,..., 12  - Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - GV yêu cầu HS xoay kim phút chỉ số 3.  - Đồng hồ đang chỉ mấy giờ mấy phút?.  - GV viết lên bảng: 8 giờ 15 phút.  - GV yêu cầu HS xoay kim phút chỉ số 6.  - Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - GV nêu: Đồng hồ đang chỉ 8 giờ 30 phút hay 8 giờ rưỡi”.  - GV viết lên bảng: 8 giờ 30 phút hay 8 giờ rưỡi.  - Cho HS tiếp tục xoay kim đồng hồ?  - Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - GV viết lên bảng: 9 giờ.  => GV kết luận: *Khi xem giờ trên đồng hồ, nếu thấy kim phút chỉ vào số* 3*, em đọc là 15 phút; nếu kim phút chỉ vào số 6, em đọc là 30 phút. (hoặc giờ rưỡi).*  **3.Hoạt động 3: Thực hành.**  **\*Mục tiêu:**  - HS vận dụng kiến thức vừa học vào xem đồng hồ và thực hành xoay kim đồng hồ.  **\* Phương pháp:** Trực quan, thực hành.  **\* Hình thức**: Cá nhân, thảo luận nhóm.  **\*Cách tiến hành:**  **\* Bài 1:** - Gọi HS đọc yêu cầu.  **-** Treo đồng hồ mẫu lên bảng.  - Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - Cho HS quan sát đồng hồ SGK thảo luận nhóm 2. 1 HS chỉ bất kì 1 đồng hồ trong sách nêu câu hỏi, 1 HS nêu câu trả lời.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh trước hết quan sát kim giờ (để biết đồng hồ đang chỉ mấy giờ) sau đó quan sát kim phút để biết đồng hồ chỉ bao nhiêu phút (15 phút hay 30 phút) rồi trả lời câu hỏi theo yêu cầu.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày  - Các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - GV nhận xét kết luận bài làm đúng.  **\* Bài 2:** Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp.  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Cho HS HS xoay kim đồng hồ theo yêu cầu.  - GV nhận xét.  **4. Hoạt động 4 Củng cố (5 phút):**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  **\* Phương pháp:** Thực hành  **\* Hình thức***:* Trò chơi.  - Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: ***Ai nhanh hơn?***  Giáo viên chia lớp thành 2 đội, phát cho mỗi đội 1 mô hình đồng hồ và hướng dẫn cách chơi: Khi giáo viên hô một giờ nào đó, các em đang cầm mặt đồng hồ của các đội phải lập tức quay kim đồng hồ đến vị trí đó. Em nào quay xong cuối cùng hoặc quay sai sẽ bị loại. Sau mỗi lần quay, các đội lại cho bạn khác lên thay. Hết thời gian chơi, đội nào còn nhiều thành viên nhất là đội thắng cuộc.  - Tổng kết trò chơi và tuyên dương nhóm thắng cuộc.  - GV nhận xét, tuyên dương.  Dặn dò Học sinh về nhà so sánh số lượng đồ vật trong nhà cho người thân trong gia đình cùng nghe. | - Trả lời: Thổi gì, thổi gì?  - Hỏi gì? Hỏi gì?  + Từ 1 giờ sáng đến 10 giờ.   |  |  | | --- | --- | | **Buổi sáng** | 1 giờ sáng - > 10 giờ sáng | | **Buổi trưa** | 11 giờ trưa —► 12 giờ trưa | | **Buổi chiều** | 1 giờ clìiều—► 6 giờ chiều (13 giờ) (18 giờ) | | **Buổi tối** | 7 giờ tối —► 9 giờ tối (19 giờ) (21 giờ) | | **Buổi đêm** | 10 giờ đêm —► 12 giờ đêm (22 giờ) (24 giờ) |   **-** Giờ  - 6 giờ chúng em đến trường.  - Lao động vệ sinh  - xếp hàng vào lớp.  - Học sinh trao đổi N2 -> trả lời  *\*Dự kiến ND chia sẻ:*  - Quan sát trả lời câu hỏi.  - Đồng hồ chỉ 8 giờ.  - Đồng hồ chỉ 9 giờ.  - Học sinh lắng nghe ghi nhớ  -3 HS nhắc lại cá nhân.  - Cả lớp đồng thanh.  - HS đếm theo GV từ 1 tới 60 (mỗi nhịp đếm khoảng 1 giây)  - HS thao tác trên bộ đồ dùng học tập sử dụng mô hình đồng hồ 2 kim.  - HS nghe ghi nhớ  - HS đọc theo GV xoay: 5,10, 15,... , 60.  - Đồng hồ chỉ 8 giờ  - HS xoay sao cho kim phút chỉ số 3.  - Đồng hồ đang chỉ 8 giờ 15 phút”.  - HS lặp lại nhiều lần “8 giờ 15 phút”.  - HS tiếp tục xoay sao cho kim phút chỉ số 6.  - Đồng hồ đang chỉ 8 giờ 30 phút.  - HS lặp lại nhiều lần “8 giờ 30 phút hay 8 giờ rưỡi”.  -HS tiếp tục xoay sao cho kim phút chỉ số 12.  - “9 giờ”.  - HS đọc  - HS nghe  - Quan sát  - Năm giờ rưỡi. Nhiều HS nêu câu trả lời.  **-** HS thảo luận nhóm 2:  +HS chia sẻ, tương tác cùng bạn  *\*Dự kiến ND chia sẻ:*  +HS1: Đồng hồ chỉ mấy giờ?  +HS2: Đồng hồ chỉ 10 giờ.    - Các nhóm trình bày kết quả.  - Nhận xét.  - 1 HS đọc yêu cầu  - 3 HS thực hiện xoay kim đồng hồ trước lớp.  - Cả lớp theo dõi nhận xét.  - Thi quay kim đồng hồ theo hiệu lệnh của giáo viên.  - Học sinh thực hiện chơi. |